TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** TỈNH T	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 14 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH T

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 917/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

* Người yêu cầu: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: Số 136 đường L, Phường 5, thành phố M, tỉnh T.

* Người yêu cầu: Bà Cao Thị Cẩm Q, sinh năm 1982.

Hộ khẩu thường trú: Số 136 đường L, Phường 5, thành phố M, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 01 năm 2020, ông Nguyễn Thành C và bà Cao Thị Cẩm Q thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Cao Thị Cẩm Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 08/8/2011 và Nguyễn Phát Đ, sinh ngày 01/04/2016. Ông Nguyễn Thành C và bà Cao Thị Cẩm Q thống nhất giao cháu Nguyễn Thành Đ cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Phát Đ cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C và bà Q không cấp dưỡng nuôi con.

Ông C và bà Q có quyền thăm nom con chung sau khi ông bà ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Thành C và bà Cao

Thị Cẩm Q mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Cao Thị Cẩm Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thành C và bà Cao Thị Cẩm Q thống nhất giao cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 08/8/2011 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Phát Đ, sinh ngày 01/04/2016 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C và bà Q không cấp dưỡng nuôi con. Ông C và bà Q có quyền thăm nom con chung sau khi ông bà ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Nguyễn Thành C tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm, bà Cao Thị Cẩm Q tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Ông C, bà Q mỗi người đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo theo các biên lai thu số 0000878 và 0000879 ngày 24/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M được cấn trừ xem như đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Ông Nguyễn Thành C;
- Bà Cao Thị Cẩm Q;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. M, TG;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. M, TG;
- Ủy ban nhân dân phường 5, TP.M, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Hoàng Huy